

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HS-ST

Ngày: 16-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mai và ông Nguyễn Văn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thái Long - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Loan- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở TAND thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình S (tên gọi khác là Nguyễn Văn S), sinh năm 1993 tại thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu dân cư C 1, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đình Th và bà Nguyễn Thị H.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 29/11/2011, bị TAND thị xã Chí Linh (nay là thành phố Chí Linh), tỉnh Hải Dương xử phạt 9 năm 6 tháng tù về tội Cướp tài sản. Ngày 17/5/2018, S chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/12/2020 đến ngày 22/12/2020 thì chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Cao Văn C, sinh năm 1963.

2. Anh Nguyễn Duy Q, sinh năm 1973.

Đều trú tại: khu dân cư T, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 20/12/2020, Nguyễn Đình S đi xe khách từ nhà đến khu vực thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương. Sau khi giải quyết công việc xong, S đón xe khách ở thị trấn P. Trong lúc đợi xe khách, S gặp một người thanh niên (không rõ nhân thân, lý lịch), người này cho S 1 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất ma túy. S cất gói ma túy vào giữa phần vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu Thăng Long và túi nilon bên ngoài vỏ bao thuốc, rồi cho vào túi bên trái áo khoác đang mặc. S đi xe khách về đến khu dân cư T, phường C, thành phố C rồi xuống xe để tìm nơi sử dụng ma túy. Khoảng 16 giờ cùng ngày, S đi đến khu vực rìa đường thuộc khu dân cư T, phường C thì bị công an phường C phát hiện. Do sợ hãi, S rút vỏ bao thuốc lá bên trong chứa gói ma túy xuống dưới đất ngay vị trí S đang đứng. Lực lượng công an đã thu giữ tại vị trí đất ngay dưới chân S 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu Thăng Long, phần giữa vỏ bao và phần túi nilon bọc ngoài vỏ bao có 1 túi nilon màu trắng, kích thước 3x3cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

Tại Kết luận giám định số: 31/KLGD-PC09 ngày 23/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì gửi đến giám định khối lượng là: 0,481 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số: 02/CT-VKS-CL ngày 22/1/2021, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Đình S (Nguyễn Văn S) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và xin được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện VKSND thành phố Chí Linh giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình S (Nguyễn Văn S) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo S từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 20/12/2020.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: tịch thu và tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định, 1 vỏ bao thuốc lá màu vàng.

Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, Điều tra viên, VKSND thành phố Chí Linh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Đình S tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: khoảng 16 giờ 00 phút ngày 20/12/2020, tại rìa đường thuộc khu dân cư T, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Đình S có hành vi tàng trữ trái phép 0,481 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng công an phường C, thành phố C phát hiện bắt quả tang.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi thực hiện là trái pháp luật nhưng vẫn tàng trữ trái phép 0,481 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân nên hành vi trên của bị cáo đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249

của Bộ luật hình sự. Vì vậy, VKSND thành phố Chí Linh truy tố cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm và có tính chất nghiêm trọng đối với xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hiện nay tệ nạn ma túy không những là hiểm họa của toàn cầu và gây ra nhiều tác hại cho xã hội mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo đã có thời gian chấp hành án trong trại giam nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS. Vì vậy, hành vi trên của bị cáo phải bị xử lý nghiêm và cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên tại quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Cơ quan điều tra không xác định được được lý lịch, nhân thân của đối tượng đưa ma túy cho bị cáo S nên sẽ tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[4] Về hình phạt bổ sung: bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, không thu lợi nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 0,481 gam ma túy, loại Methamphetamine, hoàn lại sau giám định 0,4 gam. Đây là vật Nhà nước cấm lưu hành cùng 1 vỏ bao thuốc lá không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về án phí: bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Đình S (tên gọi khác là Nguyễn Văn S) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình S (tên gọi khác là Nguyễn Văn S) **21 (hai mươi một)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 20/12/2020.

3. Về xử lý vật chứng: tịch thu và tiêu hủy 0,4 gam ma túy, loại Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định đựng trong 1 phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi: số 03/KLGD-PC 09, 1 vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu Thăng Long *(Tình trạng cụ thể của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT- Công an thành phố Chí Linh và Chi cục THADS thành phố Chí Linh ngày 25-01-2021)*

4. Về án phí: bị cáo Nguyễn Đình S (tên gọi khác là Nguyễn Văn S) phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- Công an thành phố Chí Linh;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Bị cáo (qua trại giam);
- Lưu: Tòa án, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Hà